

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH TRÀ VINH**

**BÁO CÁO TÓM TẮT KẾT QUẢ THỰC HIỆN
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TỈNH
PHỤC TRÁNG VÀ BẢO TỒN MỘT SỐ GIỐNG LÚA,
GIỐNG NẾP ĐẶC TRƯNG Ở TỈNH TRÀ VINH
MÃ SỐ: CT.NN.01-2020**

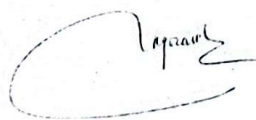
**Tổ chức chủ trì: Trường Đại học Trà Vinh
Chủ nhiệm nhiệm vụ: TS. Trịnh Ngọc Ái**

Trà Vinh, tháng 06 năm 2025

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH TRÀ VINH

**BÁO CÁO TÓM TẮT KẾT QUẢ THỰC HIỆN
NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TỈNH
PHỤC TRÁNG VÀ BẢO TỒN MỘT SỐ GIỐNG LÚA,
GIỐNG NẾP ĐẶC TRƯNG Ở TỈNH TRÀ VINH
MÃ SỐ: CT.NN.01-2020**

CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ



TS. Trịnh Ngọc Ái

TỔ CHỨC CHỦ TRÌ



PGS. TS. Diệp Thanh Tùng

Trà Vinh, tháng 06 năm 2025

3.3. Hoạt động 3.4: Lưu giữ, bảo quản nguồn gen của các dòng lúa Tài Nguyên, Trắng Tép và Nếp Than – Vụ thứ hai (G1)	19
3.4. Hoạt động 3.6: Đánh giá đặc điểm nông học của các dòng lúa Tài Nguyên, Trắng Tép và Nếp Than – Vụ thứ ba (G2)	19
3.5. Hoạt động 3.7: Đánh giá phẩm chất của các dòng lúa Tài Nguyên, Trắng Tép và Nếp Than – Vụ thứ ba (G2)	23
3.6. Hoạt động 3.8: Kiểm tra kiểu gen, phân nhóm di truyền trên 3 giống lúa Tài Nguyên, Trắng Tép và Nếp Than sau phục tráng (G2)	25
3.5. Hoạt động 3.9: Lưu giữ, bảo tồn nguồn gen của các dòng lúa Tài Nguyên, Trắng Tép và Nếp Than – Vụ thứ ba (G2)	29
3.6. Hoạt động 3.10: Đánh giá thiết lập các chỉ tiêu tiêu chuẩn đối với các giống lúa Tài Nguyên, Trắng Tép và Nếp Than sau phục tráng	31
CHƯƠNG III KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ	33
1. Kết luận	33
2. Kiến nghị	33

ĐẶT VẤN ĐỀ

Lúa gạo là một trong những cây lương thực chính của người châu Á và đóng góp phần lớn vào nhu cầu dinh dưỡng của con người. Các giống lúa mùa có ưu điểm là có khả năng thích nghi cao với điều kiện khí hậu, đất đai và tập quán canh tác của người dân địa phương, được trồng ở những vùng đất không chủ động được nước tưới tiêu, không thể trồng lúa cao sản ngắn ngày. Các giống lúa địa phương mang nhiều gen quý, được xem là nguồn vật liệu lai quan trọng của các chương trình lai tạo giống. Thế nhưng, do biện pháp kỹ thuật canh tác chưa hợp lý, các giống lúa thường bị thoái hóa do lẫn cơ giới, tập quán canh tác của người dân, hoặc do lai tạp giao làm cho giống lúa mùa lẫn gạo đỏ, số hạt ít đi, số hạt chắc/bông giảm dần, dẫn đến giảm năng suất và chất lượng thương phẩm bị giảm. Với xu hướng phát triển chung của kinh tế thị trường, người trồng lúa chuyển sang các giống lúa cao sản, ngắn ngày, năng suất cao, vì vậy, các giống lúa mùa hiện không còn phù hợp. Chính điều này dẫn đến sự thu hẹp về mặt đa dạng di truyền, có nhiều giống lúa đã không còn trong sản xuất, dẫn đến việc mất đi nhiều vật liệu di truyền quý giá dành cho chọn giống (Khuất Hữu Trung và *ctv.*, 2012). Do vậy, để đảm bảo năng suất, chất lượng cũng như các đặc điểm ban đầu của các giống lúa mùa địa phương, quá trình phục tráng giống là cần thiết.

Việc phục tráng đóng vai trò quan trọng trong việc bảo tồn các nguồn gen quý là việc làm cần thiết và cấp bách để giữ gìn nguồn gen, giúp bảo tồn và phát triển các giống lúa mùa đặc trưng của địa phương. Do đó, đề tài “Phục tráng và bảo tồn một số giống lúa, giống nếp đặc trưng ở tỉnh Trà Vinh” được thực hiện nhằm phục tráng lại giống lúa Tài Nguyên, Trắng Tép và Nếp Than của tỉnh Trà Vinh, cung cấp nguồn giống đạt chất lượng và góp phần nâng cao thu nhập cho người dân Trà Vinh.

Mục tiêu tổng quát:

Thu thập, tuyển chọn và phục tráng 3 giống lúa Tài Nguyên, Trắng Tép và Nếp Than nhằm bảo tồn nguồn gen cây lúa đặc trưng của tỉnh Trà Vinh. Trên cơ sở đó góp phần gia tăng thu nhập cho người trồng lúa phục vụ phát triển kinh tế- xã hội của địa phương.

Mục tiêu cụ thể:

Phục tráng được 3 giống lúa Tài Nguyên, Trắng Tép và Nếp Than trên diện tích 1 ha với độ thuần đạt 99,9%, năng suất cao hơn 10% so với giống chưa phục tráng.

Bảo tồn 3 giống lúa Tài Nguyên, Trắng Tép và Nếp Than sau phục tráng. Trong đó, giao cho hộ nông dân tự quản bảo tồn trên diện tích 1 ha (với số lượng 300 kg giống) và bảo tồn chuyển chỗ dưới hình thức tồn trữ lạnh và nuôi cấy mô *in vitro* tại Trung tâm Công nghệ Sinh học và Môi trường (Trường Đại học Trà Vinh) với số lượng giống là 15 kg.

Đánh giá đặc tính nông học của các dòng lúa Tài Nguyên, Trắng Tép và Nếp Than thu thập – Vụ thứ nhất (G_2).

Đánh giá phẩm chất của các dòng lúa Tài Nguyên, Trắng Tép và Nếp Than thu thập – Vụ thứ nhất (G_2).

Kiểm tra kiểu gen, phân nhóm di truyền trên 3 giống lúa Tài Nguyên, Trắng Tép và Nếp Than thu thập – Vụ thứ ba (G_2)

Lưu giữ, bảo quản nguồn gen của các dòng lúa Tài Nguyên, Trắng Tép và Nếp Than thu thập – Vụ thứ nhất (G_2)

Đánh giá thiết lập các chỉ tiêu tiêu chuẩn đối với các giống lúa Tài Nguyên, Trắng Tép và Nếp Than thu thập sau khi phục tráng.

CHƯƠNG II

KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

giữa tháng 02 năm sau (dương lịch), tùy theo giống, năng suất dao động từ 3,8-5,2 tấn/ha.

Cả 3 giống đều thuộc nhóm lúa *indica*, có chiều cao cây từ cao đến rất cao (121,9-152,1cm), đẻ nhánh khá tốt (33,5-41,2 nhánh/bụi). Lá đòng của các giống khá dài (39,5-49,5cm), màu xanh, góc lá từ ngang đến nửa thẳng đứng tùy vào giai đoạn. Lá đòng chuyển vàng khi lúa chín, bông lúa từ ngắn đến trung bình (23,5-27,7cm), bông trổ thoát hoàn toàn với trục dạng đứng. Hạt lúa tương đối ít rụng, trọng lượng 1000 hạt từ 21,8-23,7 gram. Giống Tài nguyên thuộc dạng tương đối cứng cây, thân màu xanh; hạt lúa dài với vỏ trấu màu vàng khi chín, hạt gạo trung bình (6mm), màu trắng đục, cơm mềm, có mùi thơm nhẹ khi ăn. Giống lúa Trắng Tép tương đối yếu rạp, dễ ngã đổ khi chín; thân lúa màu xanh; hạt lúa màu vàng sậm khi chín, hạt gạo trung bình (5,8mm), màu trắng trong; cơm mềm xốp, có mùi thơm nhẹ. Giống Nếp Than có thân màu xanh, bông màu tím khi chín, hạt lúa và hạt gạo dài tương đối (6,2mm), vỏ hạt gạo màu tím đen; cơm mềm, dẻo, không thơm. Giống Nếp Than có thìa lá màu tím nhạt, Trắng Tép có thìa lá màu trắng. Phân tích phẩm chất hạt gạo cho thấy cả ba giống sau phục tráng đều có gạo mềm cơm, xốp (hàm lượng amylose dưới 25% đối với giống Tài Nguyên và Trắng Tép; dưới 4% đối với giống Nếp Than); độ bền gel trên 60mm) đến dẻo (lúa Nếp Than).

Đồng thời quy hoạch vùng trồng 3 giống lúa Tài Nguyên, Trắng Tép và Nếp Than, phối hợp với địa phương sản xuất lúa mùa xây dựng thương hiệu lúa cho tỉnh Trà Vinh.